

CHỈ SỐ CHÍNH

	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	382.9	-0.4	-0.1%	34.8	6.6%	17.4	79	160	67	8.2x
HNX-Index	61.4	-0.5	-0.9%	22.1	-29.6%	2.3	61	155	50	6.7x
20 CP vốn hóa lớn nhất	400.8	-25.8	-6.1%	4.0	-43.7%	5.5	5	9	6	10.8x
30 CP vốn hóa trung bình	157.1	-1.3	-0.8%	8.7	-35.2%	0.6	5	13	7	5.8x
40 CP vốn hóa nhỏ	269.8	-4.0	-1.4%	6.9	-41.4%	0.2	3	13	9	4.7x
Chỉ số ngành										
Ngân hàng	256.1	-4.1	-1.6%	2.9	-22.0%	6.0	2	6	1	8.4x
Bất động sản (trừ VIC)	173.1	-2.0	-1.1%	5.1	-29.1%	0.5	14	41	20	5.4x
Thực phẩm (trừ MSN)	473.7	-0.3	-0.1%	0.8	-1.0%	0.2	7	7	11	5.7x

(KL: triệu CP)

THẾ GIỚI

	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones (28/11/2011)	11,523	291.2	2.6%
Mỹ: S&P 500 (28/11/2011)	1,193	33.9	2.8%
Anh: FTSE 100 (28/11/2011)	5,313	148.2	2.8%
Nhật: Nikkei 225	8,478	190.3	2.2%
Hong Kong: Hang Seng	18,256	218.4	1.2%

GIÁ HÀNG HÓA

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	44.9	0.4	0.8%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,717.2	2.7	0.2%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	98.1	-0.2	-0.2%

KINH TẾ VĨ MÔ

	Tháng 10	Tháng 11	Lũy kế
	Tăng trưởng GDP		
Lạm phát so hàng tháng	0.36%	0.39%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	21.59%	18.62%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.20%	8.10%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	8,394	9,300	87,164
Nhập khẩu (triệu \$)	9,144	8,600	96,068
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 750	700	- 8,904
FDI cam kết (triệu \$)	1,371	1,610	12,697
FDI giải ngân (triệu \$)	900	1,000	10,100

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

	Chỉ số	Thay đổi	%
	Lãi suất qua đêm trung bình (%)	12.06	0.0
Bơm ròng qua OMO (tỷ VND)	1,264	831	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	19.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.66	0.00	0.0%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.39	0.01	0.1%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.45	0.00	0.0%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.68	0.00	0.0%

Tỷ giá

	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
	VND/USD	20,996	21,011
VND/USD (tự do)	21,240	21,300	0/0

(Nguồn: Vietinbank)

TIN TỨC TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Trong nước

- Doanh nghiệp sử dụng lao động thuộc các lĩnh vực sản xuất, chế biến gia công, lâm, nông, thủy hải sản, dệt may, da giày sẽ được gia hạn thuế thu nhập phát sinh trong năm 2011, áp dụng từ tháng 1/2012.

- Theo báo cáo từ Kho bạc Nhà nước, kết quả huy động vốn trong nước tính từ đầu năm đến hết ngày 21/11/2011 đã được 65.280,3 tỷ đồng.

- Tỷ giá bình quân liên ngân hàng vẫn giữ ổn định ở 20.803 đồng/USD, không đổi 28 ngày liên tiếp.

Quốc tế

- Fitch đã nâng xếp hạng tín dụng bằng ngoại tệ dài hạn của Australia từ AA+ lên AAA với triển vọng ổn định.

- Fitch vừa hạ triển vọng xếp hạng tín dụng AAA của Mỹ xuống mức tiêu cực, với khả năng hạ bậc lớn hơn 50% trong vòng 2 năm.

- Tỷ lệ thất nghiệp tại Nhật Bản tăng hơn dự kiến trong tháng 10 mặc dù chỉ tiêu dùng trong tháng thấp hơn dự báo của các chuyên gia kinh tế.

GAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- Cả hai sàn hầu như không có diễn biến kịch tính nào đáng chú ý. VN-Index có dao động tăng giảm nhờ vài mã lớn. Nhóm cổ phiếu ngân hàng được thỏa thuận nhiều nhất với tổng giá trị gần 180 tỷ đồng. Tổng giá trị thỏa thuận 3 cổ phiếu MBB, EIB và STB chiếm tới hơn 1/3 tổng giá trị giao dịch trên HSX.

- HNX-Index hình thành một đường dốc đi xuống thẳng băng từ đầu đến cuối phiên, mất gần 1% xuống 61,4 điểm. Các cổ phiếu đầu cơ quan trọng nhất như KLS, PVX, VND đều tỏ ra yếu ở những bước giá trên tham chiếu.

Giao dịch khối ngoại

- Trên HSX, khối ngoại bán ròng phiên thứ 5 liên tiếp. Tuy nhiên, giá trị bán ròng chỉ còn hơn 2 tỷ đồng. Trong phiên, khối ngoại giao dịch chủ yếu ở các cổ phiếu ngân hàng. MBB được mua ròng 686.000 đơn vị, giá trị hơn 8,7 tỷ đồng và bằng giao dịch khớp lệnh. Ngược lại, STB tiếp tục bị bán ròng hơn 19 tỷ đồng.

- Trên HNX, khối ngoại bán ròng phiên thứ 5 với giá trị không lớn khoảng 270 tỷ đồng. Không cổ phiếu nào được mua bán ròng trên 600 triệu đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

VN-Index tiếp tục giằng co tại khu vực 380, đóng cửa vẫn nằm dưới đường MA(10). Việc giao dịch bình ổn tại khu vực 380 sẽ giúp thị trường tìm điểm cân bằng. Tín hiệu từ MACD có thể kỳ vọng thị trường tăng điểm trong vài phiên tới. Tuy nhiên việc giao dịch quá lâu tại vùng này mà không bật tăng mạnh trở lại sẽ khiến khả năng bào mòn lực cầu khá lớn. Hiện tại, xu hướng chính của thị trường là giảm điểm.

Khuyến nghị: Thanh khoản là tiêu chí quan trọng hàng đầu hiện nay. Tăng điểm với khối lượng thấp là cơ hội để giảm tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu. Việc bắt đáy nên cân nhắc rủi ro T+ 4. Ưu tiên các cổ phiếu thanh khoản cao và có mức độ “nhạy” so với thị trường.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

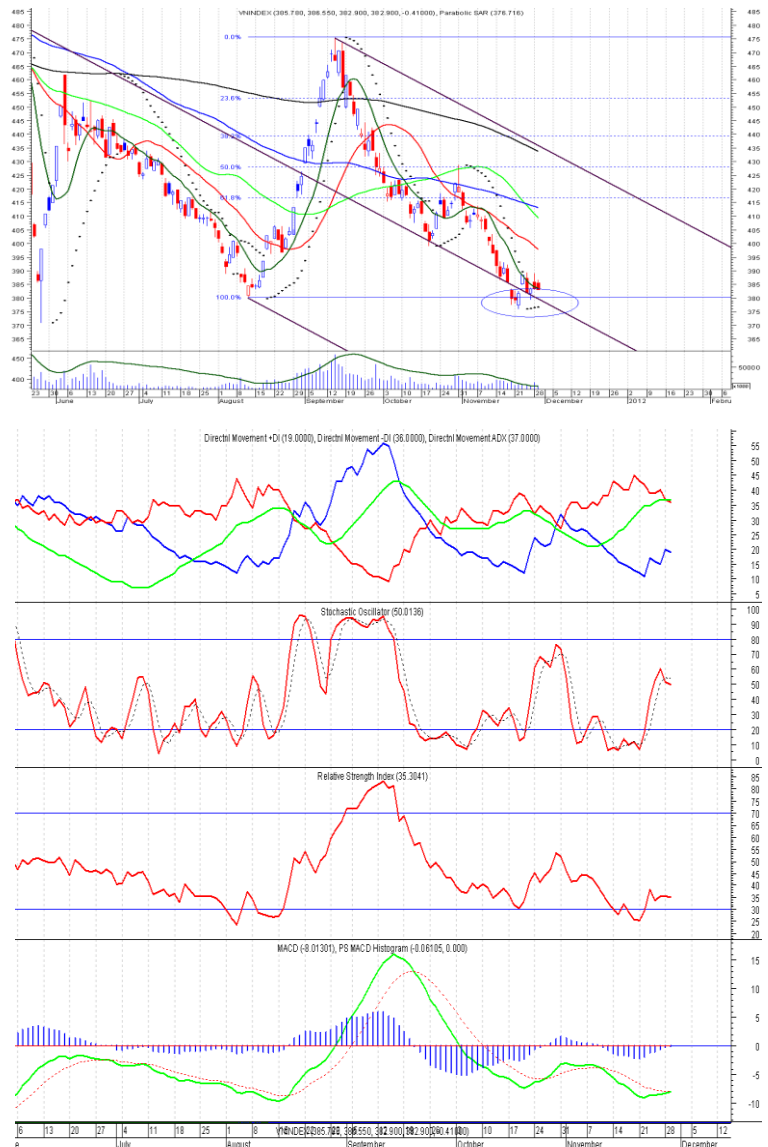
CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	400
Kháng cự 2	428
Vùng hỗ trợ 1	370
Vùng hỗ trợ 2	350

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng nhẹ
KLGD	Giảm

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

- AVF** Từ ngày 1/12/2011 - 31/1/2012, CTCP Chứng khoán Ngân hàng BIDV, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Việt An (AVF) đăng ký mua 500.000 cổ phiếu, đăng ký bán 500.000 cổ phiếu.
- NHW** Từ ngày 30/11 - 30/12, ông Nguyễn Ngọc Việt Cường - Giám đốc phát triển kinh doanh CTCP Ngô Han (NHW) đăng ký bán 5.450 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 9.099 cổ phiếu, nhằm giải quyết nhu cầu cá nhân.
- ABT** Từ ngày 30/11/2011 - 31/1/2012, Quỹ tầm nhìn SSI, cổ đông lớn của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Bến Tre (ABT) đăng ký bán 200.000 cổ phiếu, đăng ký mua 200.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ là 1.945.630 cổ phiếu, chiếm 16,54% vốn điều lệ, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- CMT** Từ ngày 29/11/2011 - 29/2/2012, CTCP công nghệ mạng và truyền thông (CMT) đăng ký mua 247.560 cổ phiếu quỹ. Nguồn vốn được lấy từ thặng dư vốn, lợi nhuận để lại và các nguồn vốn hợp pháp khác.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

HNX-Index vẫn vận động trong kênh giá như hình vẽ. HNX-Index vẫn chưa vượt lên đường MA(10). Các chỉ báo RSI và MACD histogram đã xuất hiện tín hiệu phân kỳ dương. HNX-Index có khả năng tăng điểm trong các phiên tới. Tuy nhiên việc giao dịch quá lâu tại vùng này mà không bật tăng mạnh trở lại sẽ khiến khả năng bào mòn lực cầu khá lớn. Hiện tại, xu hướng chính của thị trường là giảm điểm.

Khuyến nghị: Thanh khoản là tiêu chí quan trọng hàng đầu hiện nay. Tăng điểm với khối lượng thấp là cơ hội để giảm tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu. Việc bắt đáy nên cân nhắc rủi ro T+ 4. Ưu tiên các cổ phiếu thanh khoản cao và có mức độ “nhạy” so với thị trường.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

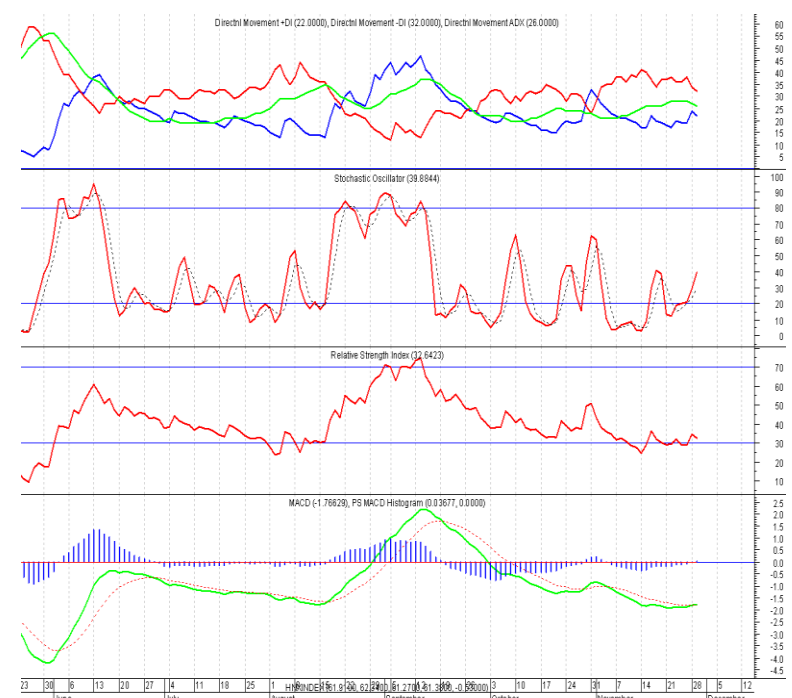
Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	66
Kháng cự 2	70
Vùng hỗ trợ 1	60
Vùng hỗ trợ 2	58

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Tăng nhẹ
KLGD	Giảm



THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- FLC** Từ ngày 28/11/2011 - 27/1/2012, bà Lê Kim Thanh, vợ ông Lê Đình Vinh - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP Tập đoàn FLC (FLC) đăng ký bán 60.000 cổ phiếu, nhằm chuyển nhượng.
- SCR** Từ ngày 29/11 - 30/12, Công ty Cổ phần Sản xuất - Thương mại Thành Thành Công, tổ chức có liên quan đến Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín (SCR) đăng ký bán 1.100.000 cổ phiếu, nhằm tái cấu trúc danh mục đầu tư.
- BCC** Từ ngày 1/12/2011 - 31/1/2012, CTCP Bao bì Bim Sơn, tổ chức có liên quan đến Ủy viên Hội đồng Quản trị CTCP Xi măng Bim Sơn (BCC) đăng ký bán 162.120 cổ phiếu, nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư.
- BSC** Từ ngày 25/11/2011 - 24/1/2012, Tổng Công ty Bến Thành - TNHH MTV, tổ chức có liên quan đến Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP dịch vụ Bến Thành (BSC) đăng ký bán 140.000 cổ phiếu, đăng ký mua 145.800 cổ phiếu, nhằm tái cấu trúc danh mục đầu tư.

HSX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VKP	12.50%	62.6	VNM	-31.99%	137.4
CAD	5.26%	21.8	LHG	-29.69%	3.3
VES	5.26%	2.1	CTG	-7.14%	122.6
SFC	4.87%	14.8	VSG	-5.26%	2.9
NSC	4.85%	21.7	IMP	-5.00%	3.7

(Đơn vị: nghìn CP)

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
HST	14.71%	0.2	STC	-8.00%	3.2
S55	8.84%	0.1	CCM	-7.59%	54.6
PHC	7.50%	0.1	HHL	-6.90%	12.5
L35	7.32%	4.6	S12	-6.78%	2.7
HHC	7.14%	0.6	NET	-6.77%	4.0

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
MBB	1.59%	1,368.9	MBB	1.59%	17.5
STB	0.00%	1,126.2	STB	0.00%	16.0
EIB	-1.50%	105.1	EIB	-1.50%	1.4
HQC	1.47%	930.5	LCM	-2.21%	1.5
EVE	2.33%	6.1	EVE	2.33%	0.1

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	-1.96%	2,326.4	KLS	-1.96%	23.5
VND	-2.91%	2,224.0	VND	-2.91%	22.5
WSS	-2.04%	1,549.7	ACB	-0.50%	2.6
PVX	-1.15%	1,432.7	HBS	1.41%	2.9
HBS	1.41%	200.9	PVX	-1.15%	12.4

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
MBB	12.8	1.6%	686.0	STB	14.3	0.0%	1,350.4
TTF	5.7	-3.4%	200.0	VCB	22.7	-2.2%	191.5
VSH	10.2	0.0%	94.6	HAG	22.4	0.0%	73.8
JVC	14.4	2.9%	79.6	AGR	4.9	-3.9%	55.8
HSG	9.0	-1.1%	74.0	CTG	20.8	-7.1%	45.3

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
PVX	8.6	-2.3%	30.0	WSS	4.8	2.1%	123.0
PVE	10.4	-1.9%	28.9	VCG	10.1	-2.9%	27.9
VNF	18.2	-3.2%	18.5	ICG	10.1	-2.9%	18.8
BVS	13.1	-3.0%	6.7	AVS	3.6	-5.3%	12.8
NET	30.3	-6.8%	3.4	DBC	14.4	-2.7%	9.0

(Đơn vị: nghìn CP)

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.4) 3519 0142

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606